BIẾN TẦN HYBRID 1 PHA

Senergy Green 4 kW

SE 4KFG-S1/LV

1 MPPT • Pin 24/25,6 V • IP54



Đầu vào PV

Công suất PV sử dụng tối đa	**6.000 W**
Điện áp PV tối đa	**500 V DC**
Điện áp khởi động	**60 V DC**
Dải điện áp MPPT	**60–450 V DC**
Số MPPT / chuỗi mỗi kênh	**1 / 1**
Dòng PV tối đa mỗi MPPT	**18 A**
Hiệu suất tối đa	**95%**

AC và chuyển nguồn

Công suất AC định mức	**4.000 W / 4.000 VA**
Điện áp AC định mức (1 pha)	**220/230/240 V**
Tần số định mức	**50/60 Hz**
Công suất ngõ vào lưới tối đa	**6.000 W**
Công suất lưới qua tải tối đa	**4.000 W**
Công suất biểu kiến đỉnh	**8.000 VA · 5,5 giây**
Chuyển nguồn điển hình	**10 ms UPS / 20 ms gia dụng**
Ghép song song phiên bản 4 kW	**Không hỗ trợ**

Pin lưu trữ và giao tiếp

Loại pin	**Li-ion / chì-axit**
Điện áp pin danh định	**24/25,6 V DC**
Dải điện áp pin	**20–30 V DC**
Dòng sạc / xả tối đa	**140 A / 160 A**
Dòng sạc PV / AC tối đa	**140 A / 140 A**
Hiển thị / BMS	**LED + LCD / CAN, RS485**

Thân máy và điều kiện lắp

Kích thước (rộng × cao × sâu)	**347 × 445 × 120 mm**
Cấp bảo vệ vỏ	**IP54**
Nhiệt độ môi trường	**-10 đến +55 °C**
Độ cao tối đa	**4.000 m**
Lắp đặt	**Treo tường**
Chống xung DC / AC	**Type III / Type III**

Đối chiếu trước khi chọn cấu hình

Cột SE 4KFG-S1/LV dùng pin 24/25,6 V. Kiểm tra dải áp, dòng và giao tiếp BMS của bộ pin.
Đối chiếu Voc khi lạnh, điện áp làm việc chuỗi và dòng qua MPPT với datasheet.
Mức 8.000 VA áp dụng trong 5,5 giây theo hãng. Thời gian chuyển nguồn tùy chế độ.
Giảm công suất khi lắp ở độ cao trên 2.000 m. Xác nhận Wi-Fi/LAN theo bộ giao hàng.
Hãng công bố bảo hành 3 năm. Đối chiếu chính sách bán hàng theo phiếu và serial.

Nguồn thông số và ảnh

Senergy • Datasheet SE 4–6KFG-S1/LV V1.0, trang 2, cột SE 4KFG-S1/LV. Ảnh từ dataset.

Xem SP0399 trên Kha Solar